

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TD  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày 12 - 3 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hoài.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Bà Kiều Thị Thắng.

2/ Bà Hoàng Thị Hanh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD tham gia phiên tòa:*** Ông Tạ Việt Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 27/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 01/3/2021 đối với bị cáo:

Tạ Phan L, sinh năm 1977, tại phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; chỗ ở: Thôn N, xã T1, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T2 và bà Nguyễn Thị C; vợ Sái Thị X và 02 con.

Tiền án: 01. Tại bản án số: 65/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Tạ Phan L 08 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Tiền sự: 01. Ngày 26/3/2019, Công an thành phố Vĩnh Yên đã xử phạt vi phạm hành chính đối với L về hành vi gây thương tích, mức phạt là 1.250.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2020; có mặt.

*Bị hại:* Chị Sái Thị X, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn N, xã T1, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 15/10/2020, Tạ Phan L đi uống rượu về đến nhà thì thấy chị Sái Thị X có nói chuyện với L về việc đóng tiền học phí cho con nên L đã to tiếng mắng chửi chị X và nói chị X ngoại tình. Sau đó, L dùng tay, chân đá nhiều phát vào đầu, mặt và người chị X làm đầu chị X bị đập vào tường. L tiếp tục dùng 01 ghế nhựa cứng màu đỏ đánh nhiều cái vào đầu, tay của chị X làm chị X bị chảy máu. Sau đó, L tiếp tục túm tóc chị X giật làm chị X ngã đập đầu và người xuống sàn nhà. Chị X được người nhà đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 15/10/2020 đến ngày 30/10/2020 thì ra viện. Ngày 16/10/2020 chị X có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Lang.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số: 529/TgT ngày 16/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tụ máu dưới màng cứng vùng thái dương trán trái, xếp 11%; vết thương phần mềm bình tai phải, xếp 2%; vết thương phần mềm vùng cằm sau bên phải, xếp 1%; mắt phải, mắt trái sưng nề bầm tím, sây sát da vùng đỉnh bên phải, nhiều vết sây sát da vùng môi dưới, vết sây sát da mặt sau cằm tay phải, vết bầm tím sưng nề 1/3 dưới mắt sau cằm tay phải, sưng nề bầm tím mu bàn tay phải sây sát da ngực bên phải và nhiều vết sây sát da dưới 1/3 dưới mắt ngoài cằm tay trái khi nào ổn định giám định bổ sung. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp 14%.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 605/TgT ngày 17/12/2020 Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: Tụ máu dưới màng cứng sau điều trị không còn máu tụ xếp 8%; Sẹo vết thương phần mềm vành tai phải xếp 2%; Sẹo vết thương phần mềm mặt ngoài nếp lằn cổ tay trái kích thước trung bình xếp 2%; Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh phải kích thước nhỏ xếp 1%; Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm sau phải kích thước nhỏ xếp 1%; Sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới mắt ngoài cằm tay trái kích thước nhỏ xếp 1%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm hiện tại theo Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể xếp: 14%, theo nguyên tắc cộng tại thông tư.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị X không yêu cầu L bồi thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Tại Cáo trạng số: 06/CT-VKSTD-P2 ngày 26/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TD đã truy tố Tạ Phan L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo L. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ

luật hình sự: xử phạt bị cáo L từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 22 giờ ngày 15/10/2020, tại thôn N, xã T1, huyện TD, Tạ Phan L sau khi đi uống rượu về cho rằng chị Sái Thị X có quan hệ bất chính nên đã vô cớ dùng chân, tay không nắm, đá nhiều nhát vào đầu, mặt và người chị X. L dùng chiếc ghế nhựa cứng có kích thước cao 25cm, bề rộng mặt ghế 20x20cm, chiều dài 15cm đánh vào vùng đầu, tay của chị X, túm tóc kéo chị X ngã đập đầu và người xuống sàn nhà. Hậu quả, chị X phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc từ ngày 15/10/2020 đến ngày 30/10/2020, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

[3]. Xét lời khai của bị cáo L phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ tang vật thu giữ của vụ án và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

*“Người nào cố ý gây thương tích hoặc ..... cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến dưới 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a. Dùng ... hung khí nguy hiểm ...;*

*...*

*i. Có tính chất côn đồ;*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:...*

*đ. Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”*

[4]. Bị cáo L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng chỉ vì ghen tuông dẫn đến không kiểm soát được hành vi của mình mà vô cớ dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích, xâm hại đến sức khỏe của người thân trong gia đình thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do vậy, phải xử lý thật nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đánh giá về tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo L là người có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền án: Tại bản án số 65/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên xử phạt Tạ Phan L 08 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Ngày 30/9/2019, chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 15/10/2021 chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền sự: Ngày 30/01/2019 Tạ Phan L có hành vi gây thương tích cho chị Sái Thị X. Ngày 26/3/2019, Công an thành phố Vĩnh Yên đã xử phạt vi phạm hành chính đối với L, mức phạt là 1.250.000 đồng, đến nay L chưa chấp hành nộp phạt. Như vậy, bị cáo L đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây thương tích cho chính người vợ của mình là chị X nhưng đến ngày 15/10/2020 lại tiếp tục thực hiện hành vi này thể hiện bị cáo là người coi thường sức khỏe của người khác và thường có hành vi bạo lực gia đình, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo để giáo dục trở thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị X không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: 01 chiếc ghế nhựa học sinh màu đỏ có kích thước cao 25cm, bề rộng mặt ghế 20x20cm, bị gãy 01 chân ghế có cạnh sắc phần chân bị gãy còn gắn với ghế có chiều dài 15cm và 01 mảnh vỡ ghế nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Tạ Phan L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tạ Phan L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 16/10/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 ghế nhựa màu đỏ (theo Biên bản giao nhận vật chứng tài sản đề ngày 05/02/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TD).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Tạ Phan L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện TD;
- Cơ quan THAHS huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại Tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Nguyễn Thị Thanh Hoài**

